

## ĐỀ THI HỌC KÌ II – ĐỀ SỐ 6

MÔN: SINH HỌC 10 – CÁNH DIỀU

BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM

**Mục tiêu**

- Ôn tập lý thuyết học kì II của chương trình sách giáo khoa Sinh 10 – Cánh diều.
- Vận dụng linh hoạt lý thuyết đã học trong việc giải quyết các câu hỏi trắc nghiệm và tự luận Sinh học.
- Tổng hợp kiến thức dạng hệ thống, dần trải tất cả các chương của học kì II – chương trình Sinh 10.

**A. Phần trắc nghiệm (7 điểm)****Câu 1.** Sự kiện nào sau đây diễn ra ở kì sau của nguyên phân?

- A. Thoi phân bào biến mất
- B. Màng nhân và nhân con dần xuất hiện
- C. Các NST kép co xoắn cực đại và tập trung thành một hàng trên mặt phẳng xích đạo
- D. Các NST tách nhau ra và di chuyển trên thoi phân bào về hai cực của tế bào

**Câu 2.** Có x tế bào sinh dục tiến hành giảm phân, trong quá trình đó có bao nhiêu thoi phân bào được hình thành?

- A. x
- B. 2x
- C. 3x
- D. 4x

**Câu 3.** Tạo giống cây trồng bằng công nghệ tế bào không bao gồm phương pháp:

- A. Nuôi cấy hạt phấn
- B. Cấy truyền phôi
- C. Chuyển gen từ vi khuẩn
- D. Nuôi cấy tế bào thực vật

**Câu 4.** Nuôi cấy liên tục khác với nuôi cấy không liên tục ở điểm nào sau đây?

- A. Chất dinh dưỡng liên tục được bổ sung
- B. Không có pha cân bằng
- C. Pha lũy thừa rất ngắn
- D. Sinh khối không được lấy ra khỏi môi trường nuôi cấy

**Câu 5.** Trong các loại tế bào dưới đây, tế bào nào có chu kì tế bào dài nhất?

- A. Tế bào hồng cầu
- B. Tế bào gan
- C. Tế bào thận
- D. Tế bào xương

**Câu 6.** Bao đuôi của phage co lại đẩy bộ gen vào tế bào chủ diễn ra ở giai đoạn nào?

- A. Hấp phụ                      B. Sinh tổng hợp                      C. Lắp ráp                      D. Xâm nhập

**Câu 7.** Đối với mỗi loại bệnh do vi khuẩn gây ra, bác sĩ sử dụng các loại thuốc kháng sinh khác nhau do thuốc kháng sinh:

- A. diệt khuẩn không có tính chọn lọc  
 B. diệt khuẩn có tính chọn lọc  
 C. giảm sức căng bề mặt  
 D. oxy hóa các thành phần tế bào

**Câu 8.** Phát biểu nào sau đây không đúng?

- A. Bình đựng nước đường để lâu có mùi chua do có sự tạo acid hữu cơ nhờ vi sinh vật.  
 B. Nhờ proteaza của vi sinh vật mà protein được phân giải thành các amino acid.  
 C. Làm tương và nước mắm đều là ứng dụng của quá trình phân giải polysaccharide.  
 D. Bình đựng nước thịt để lâu có mùi thối do sự phân giải protein tạo các khí  $\text{NH}_3$ ,  $\text{H}_2\text{S}$  ...

**Câu 9.** Virus bám vào tế bào chủ nhờ các gai glycoprotein hoặc protein bề mặt của virus tương tác đặc hiệu với các thụ thể trên bề mặt của tế bào chủ là đặc điểm của giai đoạn:

- A. Hấp phụ                      B. Xâm nhập                      C. Tổng hợp                      D. Lắp ráp

**Câu 10.** Các loại đồ ăn, thức uống, quần áo, đồ dùng trong gia đình ... có vi khuẩn, nấm sinh sống thì môi trường sống đó của vi sinh vật được gọi là:

- A. Môi trường tự nhiên                      B. Môi trường bán tổng hợp  
 C. Môi trường tổng hợp                      D. Môi trường nuôi cấy liên tục

**Câu 11.** Phát biểu nào sau đây không đúng về vi sinh vật?

- A. Thức ăn có thể giữ khá lâu trong tủ lạnh vì nhiệt độ thấp trong tủ lạnh kìm hãm sự sinh trưởng của vi sinh vật.  
 B. Trong sữa chua hầu như không có vi sinh vật  
 C. Thức ăn chứa nhiều nước rất dễ bị nhiễm khuẩn  
 D. Bức xạ ánh sáng có thể tiêu diệt hoặc ức chế vi sinh vật

**Câu 12.** Tế bào gốc ở động vật có thể hình thành khi

- A. tế bào động vật bị đột biến.  
 B. tế bào động vật phân chia.  
 C. tế bào sinh dưỡng được kích hoạt phân biệt hóa.  
 D. tế bào sinh dưỡng được biệt hóa thành một loại tế bào có tính chuyên hóa.

**Câu 13.** Hoạt động nào sau đây không làm lây nhiễm HIV/AIDS?

- A. Mẹ truyền cho con qua nhau thai  
 B. Quan hệ tình dục  
 C. Truyền máu  
 D. Muối ớt

**Câu 14.** Phát biểu nào sau đây đúng khi nói về các kiểu dinh dưỡng ở vi sinh vật?

- A. Vi sinh vật sử dụng nguồn carbon là  $CO_2$  thuộc kiểu dinh dưỡng là dị dưỡng.  
 B. Vi sinh vật sử dụng nguồn năng lượng là ánh sáng thuộc kiểu dinh dưỡng là quang dưỡng.  
 C. Chỉ cần cung cấp nguồn carbon và năng lượng phù hợp thì vi sinh vật có thể phát triển thuận lợi.  
 D. Vi sinh vật hóa dưỡng sử dụng nguồn năng lượng là ánh sáng.

**Câu 15.** Biểu hiện của giai đoạn thứ 3 ở người bị nhiễm HIV/AIDS là:

- A. Các bệnh cơ hội tấn công mạnh  
 B. Tỷ lệ lympho T giảm  
 C. Bắt đầu suy giảm hệ thống miễn dịch  
 D. Chưa có triệu chứng rõ ràng.

**Câu 16.** Vi sinh vật A có khả năng sinh trưởng ở nhiệt độ từ  $15^{\circ}C$  đến  $45^{\circ}C$ , sinh trưởng tối ưu ở  $30 - 35^{\circ}C$ . Chúng thuộc nhóm vi sinh vật nào dưới đây?

- A. Nhóm vi sinh vật ưa lạnh.  
 B. Nhóm vi sinh vật ưa ấm.  
 C. Nhóm vi sinh vật ưa nhiệt.  
 D. Nhóm vi sinh vật cực ưa nhiệt.

**Câu 17.** Capsome là:

- A. lõi của virus  
 B. đơn phân của nucleic acid cấu tạo nên lõi virus  
 C. vỏ bọc ngoài virus  
 D. đơn phân cấu tạo nên lớp vỏ capsid của virus.

**Câu 18.** Con người đã ứng dụng khả năng quang tổng hợp của vi sinh vật để

- A. sản xuất amino acid.  
 B. sản xuất thực phẩm, dược phẩm (tảo và vi khuẩn lam).  
 C. sản xuất dầu diesel sinh học.  
 D. sản xuất sản phẩm dùng một lần từ những polymer sinh học.

**Câu 19.** Vi sinh vật gây bệnh cơ hội là những vi sinh vật:

- A. Kết hợp với một loại virus khác để tấn công vật chủ.  
 B. Tấn công khi vật chủ đã chết  
 C. Lợi dụng cơ thể bị suy giảm miễn dịch để gây bệnh  
 D. Tấn công vật chủ đã có sinh vật khác tấn công

**Câu 20.** Hoạt động xảy ra ở giai đoạn lắp ráp của quá trình xâm nhập vào tế bào chủ của virus là:

- A. lắp ráp nucleic acid vào protein để tạo virus hoàn chỉnh
- B. tổng hợp nucleic acid cho virus
- C. tổng hợp protein cho virus
- D. giải phóng bộ gen của virus vào tế bào chủ

**Câu 21.** Phage T4 có thụ thể nằm ở

- A. vỏ capsid.
- B. glycoprotein.
- C. lõi nucleic acid.
- D. đầu tận cùng của lông đuôi.

**Câu 22.** Trong quá trình sống, vi sinh vật nào sau đây tạo ra acid làm giảm độ pH của môi trường?

- A. Nấm men
- B. Vi khuẩn lam
- C. Vi khuẩn lưu huỳnh
- D. Vi khuẩn lactic

**Câu 23.** Để hạn chế sự lây truyền virus cúm A từ động vật sang người, không sử dụng biện pháp nào sau đây?

- A. Ăn chín, uống sôi, rửa tay bằng xà phòng trước khi ăn.
- B. Không mua bán các loại gia súc, gia cầm không rõ nguồn gốc.
- C. Khi phát hiện gia cầm ốm, chết; cần giết mổ và sử dụng ngay để tránh lãng phí.
- D. Khu chuồng trại chăn nuôi phải sạch sẽ, có hàng rào cách li với những loài hoang dã.

**Câu 24.** Phage tiết loại enzyme nào để phá hủy thành tế bào của vi khuẩn, giúp phage bơm nucleic acid vào tế bào chất của vi khuẩn?

- A. Lipase
- B. Lysozyme
- C. Protease
- D. Nuclease

**Câu 25.** Làm mứt trái cây là một trong những biện pháp bảo quản thực phẩm lâu dài. để ức chế sự sinh trưởng của vi sinh vật có hại trong quá trình này, yếu tố vật lý được con người vận dụng là

- A. độ pH
- B. ánh sáng
- C. áp suất thẩm thấu.
- D. nhiệt độ.

**Câu 26.** Trâu bò tiêu hóa được rơm rạ, môi tiêu hóa được gỗ là do trong dạ dày 4 túi của trâu bò và trong ruột môi có chứa các vi sinh vật có khả năng sinh enzyme gì trong các enzyme sau?

- A. Protease
- B. Lipase
- C. Cellulase
- D. Amylase





.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....